

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VXNV

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2022

V/v triển khai thực hiện Quyết
định số 251/QĐ-BNV ngày
29/3/2022 của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ về Kế hoạch thông tin,
tuyên truyền cải cách hành
chính năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- Các đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- Báo Ninh Thuận;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 421/KH-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-BNV ngày 29/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022;

Nhằm tiếp tục tăng cường công tác thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm tổ chức thực hiện cải cách hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, nâng cao nhận thức, sự đồng thuận của người dân, tổ chức, xã hội về việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo các nội dung thông tin, tuyên truyền tại Quyết định số 251/QĐ-BNV ngày 29/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Kế hoạch số 421/KH-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính trong năm 2022; cụ thể như sau:

1. Nội dung tuyên truyền: Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh; tuyên truyền toàn diện các nội dung triển khai thực hiện Kế hoạch số 421/KH-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 251/QĐ-BNV ngày 29/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Trong đó, tập trung thông tin tuyên truyền, phổ biến một số nội dung trọng tâm sau:

a) Tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh; tuyên truyền tình hình triển khai, kết quả, thành tựu trong thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 được ban hành tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025.

b) Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính.

c) Vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

d) Tình hình triển khai hoàn thiện hệ thống thể chế, pháp luật của nền hành chính phù hợp với Hiến pháp năm 2013; tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện đồng bộ cải cách hành chính, lập pháp và tư pháp; hoàn thiện hệ thống thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế về sở hữu, doanh nghiệp nhà nước; hoàn thiện thể chế về tổ chức và kinh doanh vốn nhà nước; đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Tình hình tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính từ khâu dự thảo; tăng cường xây dựng và hoàn thiện các hình thức công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính, trọng tâm là các lĩnh vực: Đầu tư; đất đai, xây dựng; sở hữu nhà ở; thuế; hải quan; xuất khẩu; nhập khẩu; y tế; tiếp cận điện năng; quản lý thị trường...

e) Tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước:

- Tình hình triển khai Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.

- Việc rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; phân loại các cơ quan hành chính làm cơ sở xác định tổ chức bộ máy phù hợp; triển khai diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực.

- Phân loại đơn vị sự nghiệp để thực hiện các hình thức chuyển đổi phù hợp.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với tinh giản biên chế trên cơ sở tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về 4 tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập; quá trình thành lập, giải thể, sáp nhập đơn vị hành chính các cấp.

g) Tình hình triển khai, kết quả, hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tình hình triển khai, kết quả thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tình hình thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

h) Tình hình, kết quả triển khai cải cách công vụ, công chức. Các quy định của pháp luật về quản lý, tuyển dụng, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống hành chính; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công vụ, nhiệm vụ, đặc biệt là trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức.

i) Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI, ICT, DTI, PCI, DDCI trên địa bàn tỉnh.

2. Hình thức tuyên truyền:

a) Thông qua tất cả các loại hình báo chí và huy động, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng: Các đài phát thanh, đài truyền hình và cơ quan thông tấn, báo chí ở địa phương; các loại hình báo chí chuyên ngành, Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, địa phương.

b) Thông qua việc phát hành tờ gấp, pa nô, áp phích liên quan đến cải cách hành chính, phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng nhóm đối tượng.

c) Thông qua hình thức tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, quán triệt nội dung, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trong buổi sinh hoạt ngày pháp luật của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Đưa nội dung cải cách hành chính phù hợp vào công tác tuyển dụng công chức, viên chức và chương trình đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; các chương trình sân khấu, hài kịch; các cuộc thi tìm hiểu chính sách pháp luật.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- VPUB: LĐ, các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT, VXVN. ĐNĐ

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Nam